

# Sách Đa-ni-ên - Số năm mươi bảy

*Vén màn những bí ẩn tiên tri của Sách Khải Huyền: Một hành trình xuyên qua các lời tiên tri về thời kỳ sau rốt*

Jeff Pippenger

2024-01-21

Tất cả các tiên tri đều nói về tận thế, và mọi lời tiên tri đều hội tụ và khép lại trong sách Khải Huyền. Trong sách Khải Huyền, cũng tiếp tục cùng một mạch như trong sách Đa-ni-ên, vì chúng là cùng một cuốn sách. Tất cả những nguyên tắc tiên tri này đã được trình bày rõ ràng trong các bài viết trước. Trong sách Khải Huyền, chúng ta được cho biết rằng ngay trước khi thời kỳ ân điển khép lại, có một lời tiên tri đã từng bị phong ấn được mở ra. Những bài viết này đã trình bày các yếu tố tiên tri liên quan đến sứ điệp trong sách Khải Huyền hiện đang được mở ra. Sứ điệp này không phải là một chân lý tiên tri đơn lẻ, và mọi yếu tố của sứ điệp đang được mở ra đều thuộc về Khải Huyền của Đức Chúa Giê-xu Christ.

Thông điệp được mở ấn ngay trước khi kỳ ân điển kết thúc, khi “thì giờ đã gần.” Các sách Đa-ni-ên và Khải Huyền, kết hợp với các chú giải từ những trước tác của Thần Linh của Lời Tiên Tri, rất cụ thể về tiến trình liên quan đến việc mở ấn một thông điệp tiên tri. Chính Sư Tử của chi phái Giu-đa thực hiện việc mở ấn, và khi làm như vậy Ngài sử dụng một phương pháp có trật tự để trình bày thông điệp. Ngài nhận thông điệp từ Đức Chúa Cha, Đáng được mô tả là đang cầm Kinh Thánh được niêm phong bằng bảy ấn. Sư Tử của chi phái Giu-đa, cũng là Rễ của Đa-vít và là Chiên Con đã bị giết, lấy quyền sách từ Đức Chúa Cha và mở các ấn.

Chúa Giê-su sau đó trao sứ điệp cho thiên sứ Gáp-ri-ên, người cùng với các thiên sứ khác truyền đạt sứ điệp ấy cho một vị tiên tri, vị này ghi chép sứ điệp và gửi nó cho các hội thánh. Khi thời điểm mở ấn sứ điệp tiên tri đã đến, việc khai mở ấy tạo ra một quá trình thử thách gồm ba bước đối với những người trong các hội thánh, là đối tượng mà bài viết của vị tiên tri nhắm đến; và dựa trên phản ứng cá nhân của từng thành viên, mỗi người bộc lộ mình thuộc một trong hai nhóm. Những ai chấp nhận sự gia tăng hiểu biết do sứ điệp được mở ấn mang lại được gọi là "khôn ngoan", còn những ai không chấp nhận thì Đa-ni-ên gọi là "kẻ ác" và Ma-thi-ơ gọi là "kẻ dại".

Tất cả những yếu tố liên quan đến việc mở ấn bí mật tiên tri cuối cùng đều được đề cập và nhấn mạnh trong câu chín của Sách Khải Huyền chương mười bảy, vì câu ấy xác định một yếu tố trong sự Mặc Khải của Đức Chúa Giê-su Christ sẽ thử nghiệm hai hạng người thờ phượng. Điều này được thể hiện qua việc chỉ ra rằng chính những "người khôn ngoan" sẽ hiểu sứ điệp theo sau tín hiệu cảnh báo của câu ấy.

Và đây là tâm trí có sự khôn ngoan. Bảy đầu là bảy núi, trên đó người đàn bà ngồi. Và có bảy vua: năm đã sụp đổ, một thì hiện có, và một thì chưa đến; và khi đến, người ấy phải ở lại ít lâu. Còn con thú đã có mà hiện không còn, chính nó là thú tám, và thuộc về bảy, và nó đi vào sự hư mất. Khải Huyền 17:9-11.

“Tâm trí có sự khôn ngoan” là tâm trí của “người khôn ngoan.” “Người khôn ngoan” hiểu sự gia tăng tri thức, và sự gia tăng tri thức được trình bày ngay sau dấu móc tiên tri, dấu móc xác định một lẽ thật sẽ được người khôn ngoan hiểu còn kẻ ác thì chối bỏ, chính là lẽ thật liên quan đến các vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh được trình bày trong những câu kế tiếp. Những câu ấy trình bày minh họa cuối cùng về các vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh, và điều được mở án trong những ngày sau rốt là tám vương quốc ấy cũng đã được trình bày trong minh họa đầu tiên về các vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh ở Đa-ni-ên chương hai.

Sự mặc khải của lẽ thật cũng có quan điểm hạn chế về các vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh, vốn làm nên một trong những “viên ngọc” của Miller, nhưng nó tỏa sáng gấp mười lần, vì nó chứa đựng nhiều lẽ thật hơn rất nhiều so với điều mà những người Millerite hiểu được từ bối cảnh lịch sử hạn hẹp của họ; và nó tượng trưng cho một bài thử, như được biểu thị bởi con số “mười”, và bởi đèn hiệu cảnh báo của lời cảnh báo mở đầu “đây là tâm trí có sự khôn ngoan”, được giải nghĩa theo lối tiên tri rằng lẽ thật sau đây sẽ thử nghiệm các hội thánh được gửi thông điệp được mở án ngay trước khi thời kỳ ân điển khép lại.

Trong Khải Huyền đoạn mười bảy, Giăng được đưa vào đồng vắng của thời kỳ tăm tối giáo hoàng kéo dài một nghìn hai trăm sáu mươi năm. Ông được đặt vào chính phần cuối của thời kỳ ấy, tức năm 1798, cũng chính là bối cảnh lịch sử giống hệt như nơi ông được đặt trong Khải Huyền đoạn mười ba.

Và tôi đứng trên bãi cát bên biển, và thấy một con thú từ biển trời lên, có bảy đầu và mười sừng; trên các sừng nó có mười vương miện, và trên các đầu nó có danh hiệu phạm thượng.  
Khải Huyền 13:1.

"Cát của biển" tượng trưng cho năm 1798, vì nó biểu thị điểm nhìn lịch sử từ đó Giăng thấy giáo hoàng quyền (con thú từ biển) như một điều đã thuộc về quá khứ, và thấy Hoa Kỳ (con thú từ đất) đang trỗi dậy, và rốt cuộc sẽ nói như một con rồng vào thời điểm luật ngày Chủ nhật sắp tới. Khi ấy, con thú từ đất buộc cả thế giới phải chấp nhận "hình tượng của con thú", và hình tượng này sẽ lên tiếng và thực thi luật ngày Chủ nhật trên toàn thế giới.

Vào thời điểm khi chế độ Giáo hoàng, bị tước mất sức mạnh, buộc phải thôi bách hại, Giăng thấy một quyền lực mới trỗi lên để vọng lại tiếng của con rồng và tiếp tục công việc tàn bạo và phạm thượng ấy. Quyền lực này, kẻ sau cùng sẽ gây chiến chống lại Hội Thánh và luật pháp của Đức Chúa Trời, được tượng trưng bằng một con thú có những sừng như chiên con. Các con thú trước nó đã trỗi lên từ biển; còn con này lại lên từ đất, tượng trưng cho sự trỗi dậy trong hòa bình của quốc gia mà nó biểu trưng—Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ. Signs of the Times, ngày 8 tháng 2, 1910.

John được đưa đến cùng một điểm nhìn trong lịch sử để nhận sự trình bày cuối cùng về các vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh ở chương mười bảy. Từ điểm nhìn ấy, các vương quốc được trình bày. Trước hết, ông được cho biết rằng con thú kiểm soát cả giáo hội lẫn nhà nước, vì người đàn bà ấy ngồi không chỉ trên bảy đầu mà còn trên bảy núi. Việc dân phụ lớn được ngồi như thế xác định rằng chính bà là kẻ cưỡi con thú, và kẻ cưỡi con thú là kẻ kiểm soát con thú.

Và người đàn bà mà người đã thấy chính là thành lớn ấy, là thành cai trị các vua trên đất. Khải Huyền 17:18.

Từ "reigneth" có nghĩa là nắm giữ và cai trị. Người cưỡi cai trị con thú bằng cách nắm dây cương. Chế độ giáo hoàng cai trị trên bảy đầu và cả bảy ngọn núi. Trong chương hai của sách Daniel, Daniel cho Nebuchadnezzar biết rằng ông là "đầu" bằng vàng. Trong chương bảy của sách Isaiah, "đầu" cũng là một vị vua, một thủ đô hoặc một vương quốc.

Vì đầu của Sy-ri là Đa-mách, và đầu của Đa-mách là Rê-xin; và trong vòng sáu mươi lăm năm nữa, Ép-ra-im sẽ bị tan vỡ, đến nỗi không còn là một dân. Và đầu của Ép-ra-im là Sa-ma-ri, và đầu của Sa-ma-ri là con trai của Rê-ma-li-a. Nếu các người không tin, chắc chắn các người sẽ không đứng vững. Ê-sai 7:7, 8.

Chế độ giáo hoàng, tức là người đàn bà cưỡi con thú, cai trị trên tất cả các vua trên đất. Những vua ấy được tượng trưng là "mười vua", tức quyền lực của con rồng trong thời kỳ cuối cùng. Họ là những vua mà dân phụ của Tia đã phạm tà dân cùng. Nhóm "mười vua" ấy đã bị buộc phải chấp nhận thẩm quyền của chế độ giáo hoàng, nhưng vị vua đứng đầu trong số mười vua ấy là Hoa Kỳ. Vì vậy, Hoa Kỳ cũng được tượng trưng bởi Ahab, vua của mười vương quốc phía bắc của Israel. Con số "bảy" tượng trưng cho "trọn vẹn", và khi chế độ giáo hoàng được mô tả là trị vì các vua trên đất, thì bà cũng trị vì trên mười vua và ngồi trên bảy đầu.

Đây là điều dành cho người có sự khôn ngoan, vì những người khôn ngoan của những ngày cuối cùng áp dụng phương pháp "dòng trên dòng", và họ nhận ra rằng từng biểu tượng của quyền lực nhà nước mà dân phụ thống trị đều chỉ ra cùng một chân lý. Bà ta cũng thống trị bảy ngọn núi, và những người Millerite xác định rằng "núi" trong lời tiên tri Kinh Thánh là biểu tượng cho một vương quốc, nhưng họ cũng nhận ra rằng các biểu tượng có nhiều hơn một ý nghĩa.

Núi cũng là một biểu tượng của Hội Thánh. "Ngọn núi thánh vinh hiển" trong Kinh Thánh tượng trưng cho Hội Thánh của Đức Chúa Trời.

Lời mà Ê-sai, con trai A-môt, đã thấy về Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. Trong những ngày sau rốt, sẽ xảy ra rằng núi của nhà Đức Giê-hô-va sẽ được lập vững trên đỉnh các núi, và được tôn cao hơn các đồi; muôn dân sẽ đổ về đó. Nhiều dân sẽ đi và nói: Hãy đến, chúng ta hãy lên núi của Đức Giê-hô-va, đến nhà của Đức Chúa Trời của Gia-cốp; Ngài sẽ dạy chúng ta đường lối Ngài, và chúng ta sẽ bước đi trong các lối đi của Ngài; vì từ Si-ôn luật pháp sẽ ra, và lời của Đức Giê-hô-va từ Giê-ru-sa-lem. Ê-sai 2:1-3.

"Nhà của Chúa" là hội thánh của Ngài, và đó là một "ngọn núi". "Đại Dân Phụ" ngồi trên bảy ngọn núi, qua đó cho thấy rằng bà ta cai trị tất cả các hội thánh, cũng như bà ta cai trị tất cả các vua. Bà ta kiểm soát tất cả các hội thánh và tất cả các quốc gia trên khắp thế giới.

Khải tượng mà Ê-sai xác định là đã đến với ông "liên quan đến Giu-đa và Giê-ru-sa-lem", mà chúng ta vừa trích dẫn, vẫn tiếp tục và vẫn thuộc cùng một đoạn trong chương bốn; và theo Ê-sai, đó là "cùng một ngày" khi người ta nói: "Hãy đến, chúng ta hãy lên núi của Chúa, đến nhà của Đức Chúa Trời của Gia-cốp." Trong cùng khoảng thời gian đó, "bảy người phụ nữ" được nêu ra.

Trong ngày ấy, bảy người nữ sẽ nắm lấy một người nam, nói rằng: Chúng tôi sẽ tự ăn bánh của mình và mặc y phục của mình; chỉ xin cho chúng tôi được gọi theo tên của anh, để cất đi nỗi ô nhục của chúng tôi. Trong ngày ấy, chồi của Chúa sẽ đẹp đẽ và vinh hiển, và hoa quả của đất sẽ tốt tươi, xinh đẹp cho những người sống sót của Y-sơ-ra-ên. Và sẽ xảy ra rằng ai còn sót lại ở Si-ôn, và ai còn ở lại tại Giê-ru-sa-lem, sẽ được gọi là thánh, tức là mọi người được ghi vào sổ những người sống tại Giê-ru-sa-lem: khi Chúa đã rửa sạch sự ô uế của các con gái Si-ôn, và đã tẩy sạch máu của Giê-ru-sa-lem khỏi giữa nó bởi thần phán xét và bởi thần thiêu đốt. Và Chúa sẽ dựng nên trên mọi chỗ ở của núi Si-ôn, và trên các hội họp của nó, một đám mây và khói ban ngày, và ánh sáng của ngọn lửa cháy rực ban đêm; vì trên tất cả vinh quang sẽ có một mái che. Và sẽ có một lều làm bóng mát ban ngày để tránh nóng, làm nơi ẩn náu, và làm chỗ che khỏi bão tố và mưa. Ê-sai 4:1-6.

“Ngày” là chủ đề trong khái tượng của Ê-sai chính là “giờ” của trận động đất lớn trong Khải Huyền chương mười một. Những người khôn ngoan đã chấp nhận lời khuyên “trở lại” từ nỗi thất vọng ngày 18 tháng 7 năm 2020, đã đáp ứng các điều kiện của Lê-vi Ký chương hai mươi sáu, và đã được hiệp lại bởi lời tiên tri thứ nhất của Ê-xê-chi-ên, sẽ được đóng ấn khi họ chấp nhận sứ điệp thứ hai của Ê-xê-chi-ên về bốn luồng gió của Hội giáo. Bấy giờ họ được giương lên trên trời như một tiêu kỳ, và các con cái khác của Đức Chúa Trời trong Ba-by-lôn bắt đầu đáp lại lời kêu gọi ra khỏi Ba-by-lôn, lời kêu gọi ấy khởi đầu từ trận động đất, tức là luật ngày Chủ nhật sắp đến. Bấy chiền khác của Đức Chúa Trời nghe sứ điệp ra khỏi Ba-by-lôn, và họ tuyên bố: “Hãy đến, chúng ta hãy lên núi của Chúa, đến nhà của Đức Chúa Trời của Gia-cốp.”

Trong “giờ” ấy, đại dân phụ bắt đầu hát những bài ca của mình và thông dâm với các vua trên đất. Những kẻ không được ghi tên trong Sách Sự Sống của Chiên Con thì đi theo dân phụ, và các hội thánh của họ nằm dưới quyền bà. Những hội thánh ấy được Ê-sai mô tả như “bảy người nữ.” Những “bảy người nữ” ấy là “bảy núi” mà chế độ giáo hoàng sẽ cai trị, khi Hoa Kỳ ép buộc cả thế giới dựng nên một hình tượng của con thú, hình tượng ấy vừa nói được vừa khiến hết thầy phải nhận lấy dấu của uy quyền giáo hoàng.

“Bảy người đàn bà sẽ nắm lấy một người đàn ông,” và “người đàn ông” ấy chính là “người” mà Phao-lô gọi là “người của tội lỗi.” Trong thời kỳ thử thách đó, những ai còn “ở tại Giê-ru-sa-lem, sẽ được gọi là thánh, tức là hết thầy những người được ghi tên trong sổ những người sống tại Giê-ru-sa-lem.” Dân của Đức Chúa Trời là những người trong giai đoạn ấy có tên được ghi trong Sách Sự Sống, sách của Chiên Con đã bị giết từ khi lập nên thế gian. Hạng người còn lại, những kẻ nắm lấy “người của tội lỗi”, là những người trong Khải Huyền chương mười ba thờ lạy người của tội lỗi.

Và hết thầy những ai cư ngụ trên đất, có tên không được ghi trong sách sự sống của Chiên Con, Đấng đã bị giết từ khi dựng nên thế gian, sẽ thờ lạy nó. Ai có tai, hãy nghe. Khải Huyền 13:8, 9.

"Giờ" của trận động đất lớn, tức là cuộc khủng hoảng về luật ngày Chủ nhật, là sự kết thúc của cuộc phán xét điều tra, và cuộc phán xét dựa trên việc tên bạn có được ghi trong Sách Sự Sống hay không; vì vậy, vào thời điểm ấy, hai hạng người, được biểu thị bởi mối liên hệ với Sách Sự Sống, đang xác định chính những cảnh khép lại của cuộc phán xét. Những kẻ bám lấy "người tội ác"

tuyên bố rằng họ sẽ "ăn" "bánh của riêng mình, và mặc" "áo xống của riêng mình", nhưng ước muốn chủ yếu của họ là "được gọi theo danh của Ngài".

Họ sẽ giữ bản tuyên tín giáo lý riêng của mình (ăn bánh của riêng họ), và giữ danh xưng hệ phái của mình (y phục riêng của họ), nhưng chấp nhận tên gọi của “người tội ác”. Danh của “người tội ác” là “công giáo”, nghĩa là “phổ quát”. Những ai nắm lấy “người tội ác” mong muốn trở thành một phần của “giáo hội phổ quát”, tức là Giáo hội Công giáo. Họ mong có mối quan hệ đó để “cất đi” “sự sỉ nhục” của mình.

“Lời quở trách” nhắm đến hai yếu tố quan trọng của con thú đang cai trị mọi hội thánh và mọi dân tộc trong những ngày sau rốt. Trong “giờ của trận động đất lớn” ở Khải Huyền 11, “khốn thứ ba đến mau chóng”. “Khốn thứ ba” là Hồi giáo. Trong “giờ của trận động đất lớn” ở Khải Huyền 11, tiếng kèn thứ bảy vang lên. Tiếng kèn thứ bảy là Hồi giáo. Hồi giáo ra tay trong “giờ của trận động đất lớn”, vì tất cả các tiếng kèn đều là những công cụ tiên tri mà Đức Chúa Trời đã dùng để phán xét việc áp đặt thờ phượng vào ngày Chúa nhật suốt lịch sử thế giới.

Khi “sự sụp đổ quốc gia” của Hoa Kỳ xảy ra, vào thời điểm luật ngày Chủ nhật sắp tới, “các quốc gia sẽ nổi giận.” Chính Hồi giáo là điều khiến các quốc gia nổi giận trong lời tiên tri của Kinh Thánh, như được minh họa qua lần nhắc đến Hồi giáo đầu tiên trong sách Sáng thế ký.

Và thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói với nàng: Kia, người đang mang thai, sẽ sinh một con trai, và sẽ gọi tên nó là Ích-ma-ên; vì Đức Giê-hô-va đã nghe nỗi khốn khổ của người. Nó sẽ là một người hoang dã; tay nó sẽ chống lại mọi người, và tay mọi người sẽ chống lại nó; và nó sẽ cư ngụ trước mặt tất cả anh em mình. Sáng thế ký 16:11, 12.

“Điều ‘đáng chê trách’ của những ngày sau rốt là tôn giáo Hồi giáo. Các giáo hội và các quốc gia trên thế giới sẽ nằm dưới thẩm quyền của Trật tự Thế giới Mới của Liên Hợp Quốc, vốn được Giáo hội Công giáo cai trị. Giáo hoàng sẽ ngồi vào ghế lãnh đạo của hệ thống một thế giới, cũng như Constantine đã ban cho chức giáo hoàng ngai tòa vào năm 330. Các quốc gia sẽ xác định rằng khả năng của họ để đối phó với cuộc chiến tranh mà Hồi giáo đang mang đến chống lại nhân loại chỉ có thể được thực hiện bằng một nỗ lực thống nhất, điều này sẽ đòi hỏi sự phục tùng trước một thẩm quyền đạo đức nào đó, mà Hoa Kỳ sẽ khẳng định cho rằng đó là Giáo hội La Mã. Cũng như Justinian đã ban cho Giáo hội Công giáo quyền lực to lớn vào năm 533, lịch sử sẽ lặp lại. Hoa Kỳ sẽ buộc thế giới phải tuân phục bằng sức mạnh quân sự của mình, giống như Clovis đã làm cho Giáo hội Công giáo vào năm 496. Lịch sử của câu 2 trong Khải Huyền chương 13 sẽ lặp lại.”

Và con thú mà tôi thấy giống như con báo, chân nó như chân gấu, miệng nó như miệng sư tử; và con rồng ban cho nó quyền lực của mình, ngai của mình, và quyền uy lớn. Khải Huyền 13:2.

Khi hình tượng đã được dựng lên, các vua trên đất—những người đã nổi giận trước các cuộc tấn công của Hồi giáo—sẽ nhận ra rằng lời “khiến trách” mang tính phổ quát chống lại Hồi giáo, vốn đã được dùng để khiến hình tượng toàn cầu của con thú được dựng nên, không phải là lời “khiến trách” mà “người tội ác” (Giê-sa-bên) thật sự bận tâm. Quá muộn, thế giới sẽ nhận ra rằng Giê-sa-bên chẳng hề để tâm đến Hồi giáo, mà lòng bà ta chỉ muốn giết Ê-li, như Hê-rô-đia đã giết Giăng Báp-tít.

"Tâm trí có sự khôn ngoan" chính là "tâm trí của người khôn ngoan", và "những người khôn ngoan" là những người hiểu về "sự gia tăng hiểu biết" được tạo ra khi Sư Tử của chi phái Giu-đa mở ấn Khải Huyền của Chúa Giê-su Christ, ngay trước khi thời kỳ thử thách khép lại.

Ngài lại phán cùng tôi rằng: Chớ niêm phong những lời tiên tri của sách này, vì thì giờ đã gần. Ai bất nghĩa, cứ làm điều bất nghĩa nữa; ai ô uế, cứ ô uế nữa; ai công bình, cứ làm điều công bình nữa; ai thánh khiết, cứ nên thánh khiết nữa. Khải Huyền 22:10, 11.

“Bảy đầu là bảy núi, trên đó người đàn bà ngồi,” biểu thị chân lý rằng giáo hoàng quyền sẽ cai trị cả giáo hội lẫn nhà nước. Biểu tượng có thể mang nhiều hơn một ý nghĩa, và các biểu tượng cần được xác định và hiểu theo ngữ cảnh của đoạn văn nơi chúng xuất hiện. Có lập luận cho rằng câu này xác định các đầu chính là các núi, vậy căn cứ nào để phân biệt giữa các đầu (chính quyền) và các núi (giáo quyền)? Sự phân biệt này được thiết lập trong các chương bảy và tám của sách Đa-ni-ên. Trong chương bảy, cả La Mã ngoại giáo và La Mã giáo hoàng đều được xác định là “khác loại” so với các thú đi trước chúng.

Khi đem chương bảy đặt lên chương tám (dòng trên dòng), chúng ta thấy trong chương tám có sừng nhỏ của La Mã, luân phiên giữa nam, nữ, nam, nữ. Một biểu tượng (sừng nhỏ) đại diện cho hai quyền lực. Trong những chương đó, một cái sừng là một vương quốc, và một vương quốc cũng là một đầu. Trong chương tám, sừng nhỏ đại diện cho hai vương quốc, vương quốc thứ tư và thứ năm của lời tiên tri Kinh Thánh. Sừng nhỏ tượng trưng cho hai vương quốc, và hai vương quốc mà nó đại diện là những vương quốc cho thấy sự liên minh giữa quyền lực nhà nước và quyền lực giáo hội. Bảy đầu, cũng là bảy núi, đại diện cho hai vương quốc, và một vương quốc là quyền lực giáo hội còn vương quốc kia là quyền lực nhà nước.

Trong chương hai sách Đa-ni-ên, có thêm một bằng chứng cho biểu tượng tiên tri này, vì ở đó vương quốc cuối cùng, mà những người Millerite hiểu là vương quốc thứ tư của La Mã, được tượng trưng bằng sắt và đất sét. Sắt và đất sét được trộn lẫn, dù trong thực tế sắt không hòa lẫn với đất sét. Tuy nhiên, khi Bà White bình luận về “sắt và đất sét,” bà xác định đó là biểu tượng của quyền lực giáo hội và quyền lực nhà nước, như được biểu thị bởi sừng nhỏ ở chương tám, và các đầu trong Khải Huyền chương mười bảy vốn cũng là những núi.

Chúng ta đã đến một thời kỳ khi công tác thánh của Đức Chúa Trời được tượng trưng bởi những bàn chân của hình tượng, trong đó sắt trộn lẫn với đất sét bùn lầy. Đức Chúa Trời có một dân, một dân được chọn, sự phân định của họ phải được thánh hóa; họ không được trở nên ô uế bằng cách chất lên nền tảng những thứ như gỗ, cỏ khô và rom rạ. Mọi linh hồn trung thành với các điều răn của Đức Chúa Trời sẽ thấy rằng đặc điểm phân biệt của đức tin chúng ta là ngày Sa-bát thứ bảy. Nếu chính quyền tôn trọng ngày Sa-bát như Đức Chúa Trời đã truyền dạy, thì chính quyền ấy sẽ đứng vững trong sức mạnh của Đức Chúa Trời và trong sự bảo vệ đức tin đã một lần được truyền cho các thánh đồ. Nhưng các chính khách sẽ bênh vực ngày Sa-bát giả mạo, và sẽ pha trộn đức tin tôn giáo của họ với việc tuân giữ điều vốn là đứa con của giáo quyền La Mã này, đặt nó lên trên ngày Sa-bát mà Chúa đã thánh hóa và ban phước, biệt riêng ra cho loài người giữ làm thánh, như một dấu giữa Ngài và dân Ngài cho đến nghìn thế hệ. Sự pha trộn giữa giáo quyền và quyền lực nhà nước được tượng trưng bởi sắt và đất sét. Sự liên minh này đang làm suy yếu mọi sức mạnh của các giáo hội. Việc trao cho giáo hội quyền

lực của nhà nước sẽ mang lại những kết quả xấu. Loài người gần như đã vượt quá mức độ khoan dung của Đức Chúa Trời. Họ đã dồn sức vào chính trị và đã liên kết với giáo quyền La Mã. Nhưng sẽ đến lúc Đức Chúa Trời trừng phạt những kẻ đã làm cho luật pháp Ngài trở nên vô hiệu, và công việc gian ác của họ sẽ dội ngược lại chính họ. Bình luận Kinh Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy, tập 4, tr. 1168, 1169.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Trong cảnh tượng mô tả công việc của Đấng Christ vì chúng ta và lời cáo buộc quyết liệt của Sa-tan chống lại chúng ta, Giô-suê đứng như thầy tế lễ thương phẩm và cầu thay cho dân giữ các điều răn của Đức Chúa Trời. Đồng thời, Sa-tan trình bày dân của Đức Chúa Trời như những kẻ tội lỗi nặng nề, trình trước mặt Đức Chúa Trời danh sách các tội mà hắn đã cảm dỗ họ phạm suốt đời, và thúc giục rằng vì các sự vi phạm của họ, họ phải bị trao vào tay hắn để tiêu diệt. Hắn khẩn nài rằng họ không nên được các thiên sứ hầu việc bảo vệ chống lại liên minh của sự ác. Hắn đầy giận dữ vì không thể gom dân của Đức Chúa Trời thành từng bó chung với thế gian để họ hoàn toàn quy phục hắn. Các vua, các nhà cai trị và các thống đốc đã tự đặt trên mình dấu ấn của kẻ chống Đấng Christ, và được mô tả như con rồng đi gây chiến với các thánh đồ, tức những người giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và có đức tin của Đức Chúa Giê-su. Trong sự thù nghịch đối với dân của Đức Chúa Trời, họ cũng tỏ ra mình có tội vì đã chọn Ba-ra-ba thay cho Đấng Christ.

“Đức Chúa Trời có sự tranh tụng với thế gian. Khi cuộc xét đoán được thiết lập và các sách được mở ra, Ngài có một việc tính sổ đáng sợ phải giải quyết, mà hiện giờ lẽ ra đã khiến thế gian khiếp sợ và run rẩy, nếu loài người không bị mù quáng và mê hoặc bởi những ảo tưởng và lừa dối của Sa-tan. Đức Chúa Trời sẽ gọi thế gian ra chịu trách nhiệm về sự chết của Con Một của Ngài, Đấng mà, trên thực tế, thế gian đã đóng đinh lại một lần nữa, và đã làm cho hồ thẹn công khai qua sự bắt bớ dân sự của Ngài. Thế gian đã khước từ Đấng Christ nơi các thánh đồ của Ngài, đã từ chối các sứ điệp của Ngài trong việc từ chối các sứ điệp của các đấng tiên tri, các sứ đồ và các sứ giả. Họ đã chối bỏ những người đã đồng công với Đấng Christ, và vì điều đó họ sẽ phải khai trình.” Chứng ngôn cho các mục sư, 38, 39.